

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2016**



**CÔNG TY CỔ PHẦN**

**KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU**

**XÂY DỰNG HƯNG LONG**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN****CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG HƯNG LONG****NĂM 2016****I. Thông tin chung.****1. Thông tin khái quát:**

**Tên giao dịch:** CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG HƯNG LONG

**Giấy chứng nhận ĐKKD:** Số 5700378910 - Cấp lần đầu ngày 13 tháng 05 năm 2010 (*Đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 21 tháng 07 năm 2014*) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp.

**Vốn điều lệ:** 120.000.000.000 đ (*Một trăm hai mươi tỷ đồng*).

**Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 120.000.000.000 đ (*Một trăm hai mươi tỷ đồng*)

**Trụ sở chính:** Thôn An Biên 1 - xã Lê Lợi - huyện Hoành Bồ - tỉnh Quảng Ninh.

**Số điện thoại:** 0333 691 092

**Fax:** 0333 692 555

**Website:** [www.khoangsanhunglong.vn](http://www.khoangsanhunglong.vn)

**Mã chứng khoán:** KHL

**Logo Công ty:**

**- Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long được cổ phần hóa từ Công ty TNHH Hưng Long - Quảng Ninh. Công ty TNHH Hưng Long - Quảng Ninh được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2202000103 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 11/10/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 14/01/2009.

Ngày 29/04/2010, Hội đồng thành viên Công ty TNHH Hưng Long - Quảng Ninh đã họp và thống nhất chuyển đổi mô hình hoạt động từ hình thức Công ty TNHH sang hình thức Công ty Cổ phần nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động vốn phục vụ chiến lược phát triển dài hạn

và tham gia hiệu quả vào thị trường chứng khoán. Theo Quyết định của Hội đồng thành viên số 54/2010/BB-HĐTV ngày 29/04/2010, Công ty TNHH Hưng Long - Quảng Ninh đã được chuyển đổi từ hình thức công ty TNHH sang hình thức Công ty Cổ phần.

Ngày 13/05/2010, Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long đã được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế công ty cổ phần lần đầu số 5700378910, trên cơ sở chuyển đổi loại hình từ Công ty TNHH Hưng Long - Quảng Ninh.

Ngày 26/05/2010, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi lần thứ nhất, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh như: Khai thác quặng kim loại quý hiếm; Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn tổng hợp. Đồng thời, Công ty nâng mức vốn điều lệ đăng ký từ 7.550.000.000 đồng lên 95.000.000.000 đồng.

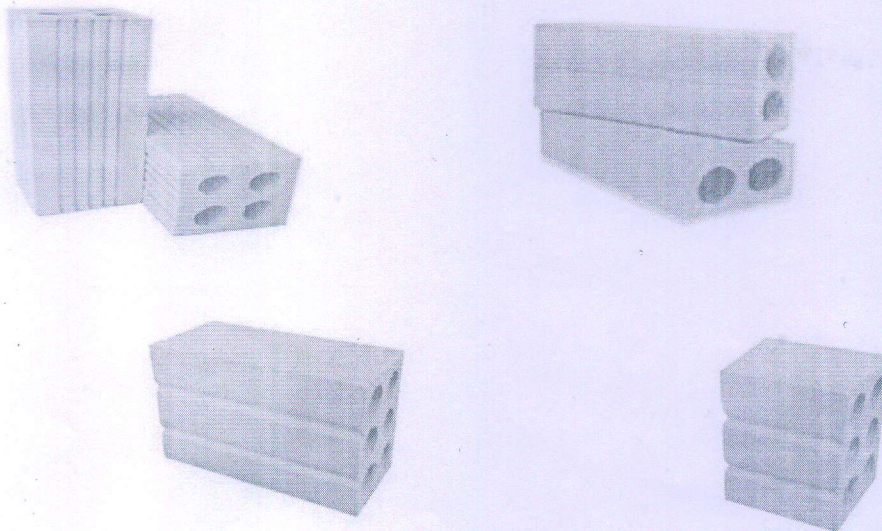
Ngày 04/05/2013, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi lần thứ 02, thay đổi thông tin người đại diện theo pháp luật. Cụ thể, người đại diện theo pháp luật cũ là Ông Mai Anh Tám, người đại diện theo pháp luật mới là Bà Phạm Thị Hinh.

Ngày 21/07/2014, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi lần thứ 03, thay đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi vốn điều lệ. Cụ thể, bổ sung ngành nghề kinh doanh: Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (4730), Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (6810), Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (5210). Công ty nâng mức vốn điều lệ đăng ký từ 95.000.000.000 đồng lên 120.000.000.000 đồng.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác quặng kim loại quý hiếm; Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng.

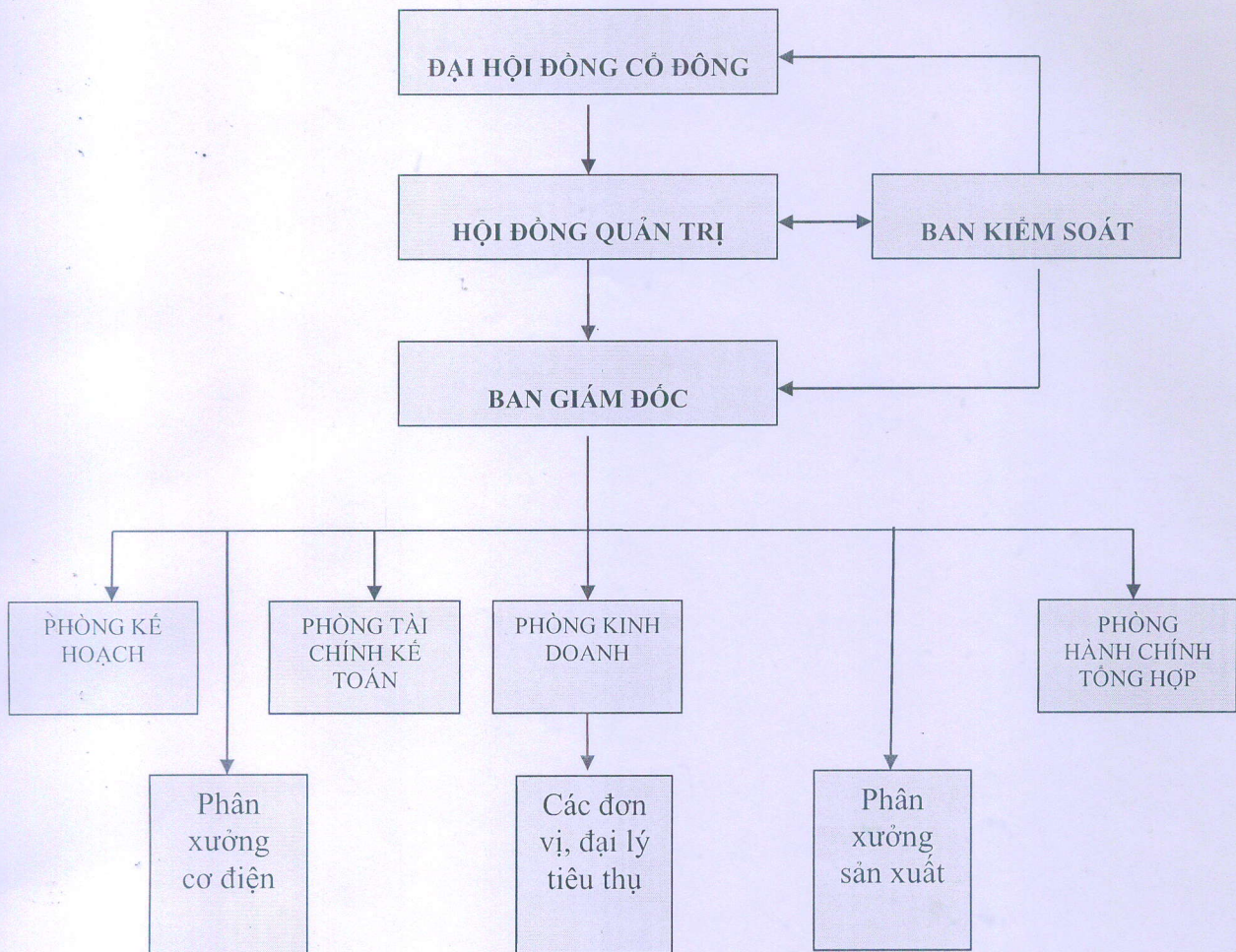
- Địa bàn kinh doanh: Toàn quốc



**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát.
- Ban Giám đốc;



**4. Định hướng phát triển:**

- Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.
- Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng công trình.
- Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút vốn đầu tư từ các nhà đầu tư, khách hàng về Công ty và sản phẩm dịch vụ của Công ty.

- Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.
- Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm mới.
- Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối thông tin quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình tăng cường quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình quy phạm trong bảo quản, vận hành sản xuất, đảm bảo an toàn về phương tiện, con người và môi trường.
- Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...
- Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.
- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

##### 5. Các rủi ro:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của mọi ngành nghề.
- Năm 2016 kinh tế Việt Nam trải qua nhiều biến động. Tốc độ tăng trưởng GDP không đạt chỉ tiêu đề ra: GDP ước đạt tăng 6,21% so với năm 2015; ngành nông – lâm – thủy sản gặp khó khăn vì thiên tai, hạn hán, ...; ngành khai khoáng giảm sâu tác động mạnh đến mức tăng trưởng chung. Ngoài sự sụt giảm sâu của công nghiệp khai khoáng, các yếu tố về môi trường cũng là nguyên nhân khiến cho tăng trưởng GDP Việt Nam không đạt chỉ tiêu.

CPI cả năm 2016 tăng 4,74%: CPI bình quân năm 2016 tăng 2,66% so với bình quân năm 2015. Mặc dù mức tăng của năm 2016 cao hơn so với năm 2015 nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây, đồng thời vẫn nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra.

## II. Tình hình hoạt động Công ty trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015 (đồng)	Năm 2016 (đồng)	% so với năm 2015
1	Tổng tài sản	184.046.751.061	164.452.021.818	89,35%
2	Tổng nguồn vốn	184.046.751.061	164.452.021.818	89,35%
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.856.258.250	19.529.619.800	89,35%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.972.275.156	14.491.231.779	291,44%
5	Lợi nhuận khác	-	-26.517.139.041	-
6	Lợi nhuận trước thuế	-2.740.359.242	-40.008.357.015	-
7	Lợi nhuận sau thuế	-2.740.359.242	-40.008.357.015	-

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch	% so với kế hoạch
Doanh thu	đồng	19.529.619.800	80.000.000.000	24,41%
Lợi nhuận trước thuế	đồng	-40.008.357.015	2.000.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế	đồng	-40.008.357.015	2.000.000.000	-

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty không đạt được so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân là trong năm công ty tập trung vào xây dựng và hoàn thiện 2 dây chuyền sản xuất mới, đồng thời chi phí trong năm tăng mạnh do Công ty thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu (5,7 tỷ đồng) và chi phí khác (30,2 tỷ đồng).



## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành :

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Trần Mạnh Hùng	Giám đốc	0%
2	Lê Đức Dũng	Kế toán trưởng	0%

- Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm: Không có

- *Nhân sự*: Tổng số cán bộ nhân viên làm việc tại công ty tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 là 61 người. Toàn bộ cán bộ nhân viên Công ty đều được hưởng đầy đủ chính sách của Nhà nước theo Luật lao động và thoả ước lao động tập thể của Công ty như: tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ....

- Chính sách nhân sự: Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng hàng đầu cho sự tồn tại và phát triển của Công ty, do đó, Công ty đã và đang có nhiều chính sách hợp lý để người lao động gắn bó làm việc lâu dài với trách nhiệm và hiệu quả cao nhất.

Công ty hết sức chú trọng đến công tác đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, có chính sách khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên học hỏi trao đổi kiến thức kỹ năng trong công việc. Các nhân viên trong Công ty đều được đào tạo ít nhất 01 lần trong năm theo định hướng đào tạo công việc của từng người. Bên cạnh đó, cán bộ nhân viên trong Công ty cũng có quyền được đề xuất với Công ty việc đăng ký tham gia các loại hình đào tạo từ ngắn hạn đến dài hạn, trong nước hoặc nước ngoài,... phục vụ cho mục đích nâng cao trình độ kiến thức và tay nghề làm việc cũng như mục tiêu thăng tiến trong Công ty.

Công ty áp dụng hệ thống lương theo dải min - max cho từng vị trí công tác phù hợp với đặc thù kinh doanh của Công ty. Theo đó, người lao động từ khi ký hợp đồng lao động với Công ty tùy theo năng lực và vị trí công việc được sắp xếp sẽ được hưởng một mức lương cơ bản và các chế độ tiền thưởng, phụ cấp (phụ cấp ăn ca, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp điện thoại) và trợ cấp (trợ cấp gửi xe máy, trợ cấp đồng phục,...) theo Quy chế cũng như kết quả kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc của từng người. Ngoài ra Công ty cũng có chính sách xem xét tăng lương cũng như thưởng định kỳ và đột xuất cho người lao động có thành tích trong công tác và học tập. Thu nhập bình quân của người lao động làm việc trong Công ty năm 2016 là 4.500.000 đồng/người/tháng.

Bên cạnh các chính sách trên, Công ty cũng có nhiều chính sách quan tâm, chế độ đãi ngộ thỏa đáng nhằm động viên, khuyến khích người lao động như:

Chế độ thưởng hàng tháng, thưởng hiệu quả kinh doanh.

Chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép theo tiêu chuẩn hàng năm.

Các chế độ khác quy định về quyền lợi của người lao động như: quyền lợi khám sức khỏe, quyền tham gia các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội, các câu lạc bộ chuyên môn,...

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a) Các khoản đầu tư lớn:

Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, ngày 23/06/2014, Hội đồng quản trị KHL đã có Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐQT/KHL về việc thông qua việc đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty CP Phương Trung (bên liên quan đến ông Lê Đức Dũng – kế toán trưởng KHL). Theo đó, ngày 25/06/2014 Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Hưng Long đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh số 02/2014/HĐHTKD với Công ty Cổ phần Phương Trung về việc hai bên thỏa thuận hợp tác kinh doanh đầu tư xây dựng và khai thác bao gồm: thực hiện việc di dời, xây dựng nhà máy mới, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, xây dựng hạ tầng và kho ngoại quan trên khu đất thuộc sở hữu của KHL với diện tích là 3,5 ha tại địa chỉ: Thôn An Biên, xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh. Tổng số vốn đầu tư dự kiến của dự án là 100 tỷ đồng, mỗi bên hợp tác kinh doanh đóng góp 50% số vốn góp.

Tuy nhiên, do việc hợp tác chưa được hiệu quả nên ngày 27/11/2015, Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty đã có Nghị quyết số 02/2015/NQ-ĐHĐCĐ/KHL trong đó có nội dung thông qua phương án rút vốn hợp tác đầu tư tại Công ty Cổ phần Phương Trung để đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đông Bắc.

Theo đó, ngày 21/03/2016, Công ty CP Khoáng sản & Vật liệu xây dựng Hưng Long đã ký hợp đồng với Công ty CP Đầu tư Thương mại Đông Bắc (bên có liên quan đến ông Trần Anh Tú – thành viên HĐQT của KHL) về việc hợp tác đầu tư sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng từ đất sét nung. Đến nay, chúng tôi đã hoàn thiện và đưa vào sản xuất 2 dây chuyền sản xuất gạch mới với công nghệ hiện đại, hệ thống đùn nén và lò nung kỹ thuật cao cho ra sản phẩm có hình dáng, màu sắc đẹp, khả năng chịu lực cao và khả năng thấm nước thấp.

#### b) Các công ty con, công ty liên kết: Không.





**4. Tình hình tài chính:***a) Tình hình tài chính:*

Chỉ tiêu	Năm 2015 (đồng)	Năm 2016 (đồng)	% so với năm 2015
Tổng giá trị tài sản	184.046.751.061	164.452.021.818	89,35%
Doanh thu thuần	21.856.258.250	19.529.619.800	89,35%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-2.740.359.242	-13.491.217.974	-
Lợi nhuận khác		-26.517.139.041	-
Lợi nhuận trước thuế	-2.740.359.242	-40.008.357.015	-
Lợi nhuận sau thuế	-2.740.359.242	-40.008.357.015	-

*b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,09	0,87	
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho – TSNH khác</u> Nợ ngắn hạn	0,673	0,48	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,36	0,53	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,57	1,13	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	0,73	0,76	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,12	0,12	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			

+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-	-	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-	-	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-	-	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	-	-	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

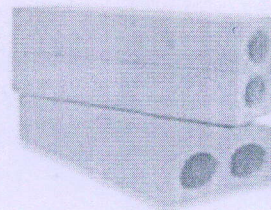
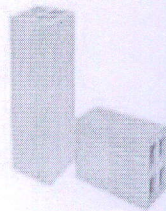
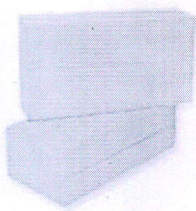
Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Tổng số chứng khoán niêm yết: 12.000.000 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>I.</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>11.995.800</b>	<b>99,97%</b>
	Tổ chức	45.000	0,38%
	Cá nhân	11.950.800	99,59%
<b>II.</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>4.200</b>	<b>0,03%</b>
	Tổ chức		
	Cá nhân	4.200	0,03%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>12.000.000</b>	<b>100%</b>



c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (Đơn vị tính: VNĐ)*

- Vốn góp đầu năm:	120.000.000.000
- Vốn góp tăng trong năm:	0
- Vốn góp giảm trong năm:	0
- Vốn góp cuối năm:	120.000.000.000

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không.

e) *Các chứng khoán khác:* Không.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

### **6.2 Tiêu thụ năng lượng**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Đất, than, dầu là những nguyên, nhiên liệu trực tiếp để tạo ra sản phẩm của Công ty.

- Đất: Trung bình năm 2016 sử dụng 15.951 m<sup>3</sup>
- Than: Trung bình năm 2016 sử dụng 2.877 tấn
- Dầu: Trung bình năm 2016 sử dụng 17.002 lit
- Điện: Trung bình năm 2016 sử dụng 792.560 kWh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

### **6.3 Tiêu thụ nước**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn nước sử dụng là nước giếng khoan và nước máy, năm 2016 sử dụng 8.291 m<sup>3</sup> (nước máy).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

### **6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không

### 6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lượng lao động tính đến thời điểm ngày 31/12/2016 là 61 người.
- Thu nhập bình quân của người lao động: 4.500.000 đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

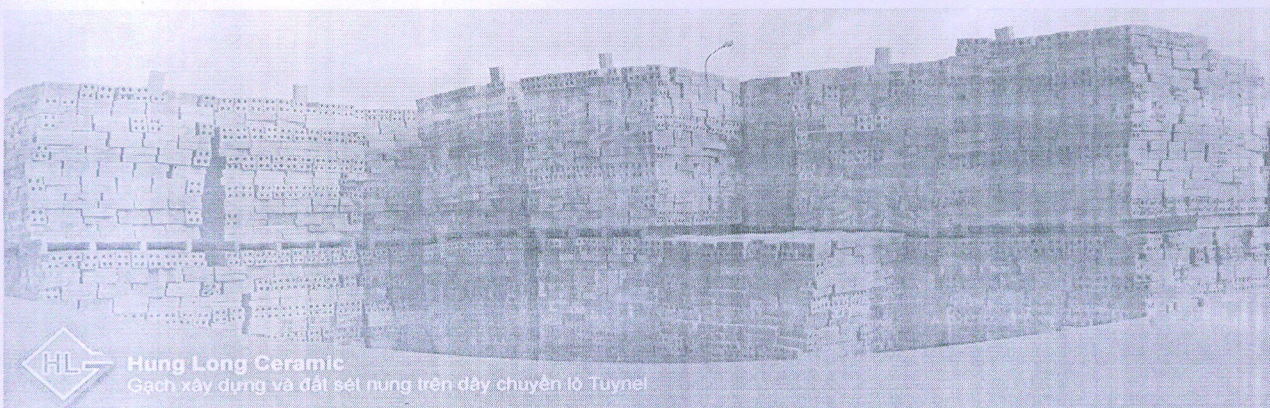
- Chế độ làm việc của Công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Luật lao động.
  - Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Người lao động được nghỉ phép, nghỉ lễ, tết theo quy định của Luật lao động.
  - Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, kịp thời cho người lao động.
  - Chính sách lương: Hệ thống lương của Công ty được xây dựng dựa trên nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện về trách nhiệm, trình độ, năng lực, kinh nghiệm và chủ yếu dựa vào hiệu quả công việc.
  - Chính sách phúc lợi: Phụ cấp độc hại cho người lao động, tổ chức ăn cơm ca cho người lao động
- c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Thường xuyên tham gia các hội nghị, và tổ chức hội thảo chuyên đề ở các lĩnh vực mà Công ty đang hoạt động, là cơ hội tốt để lãnh đạo, cán bộ nhân viên tiếp cận những vấn đề mới nhằm cải tiến, đổi mới phương thức quản lý sản xuất và tạo môi trường kinh doanh đạt hiệu quả cao.

### 6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không chỉ làm cho doanh nghiệp phát triển bền vững mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của xã hội nói chung. KHL không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động, ưu tiên và tuyển dụng lao động địa phương vào làm việc tại công ty.

### 6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN



**Hưng Long Ceramic**

Gạch xây dựng và đất sét nung trên dây chuyền lò Tuynel

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2016 doanh thu bán hàng của Công ty là 19,53 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là -40 tỷ đồng. Nguyên nhân là do trong kỳ Công ty chúng tôi đang thực hiện xây dựng và hoàn thiện 02 dây chuyền sản xuất nên doanh thu và lợi nhuận năm nay giảm so với năm trước.

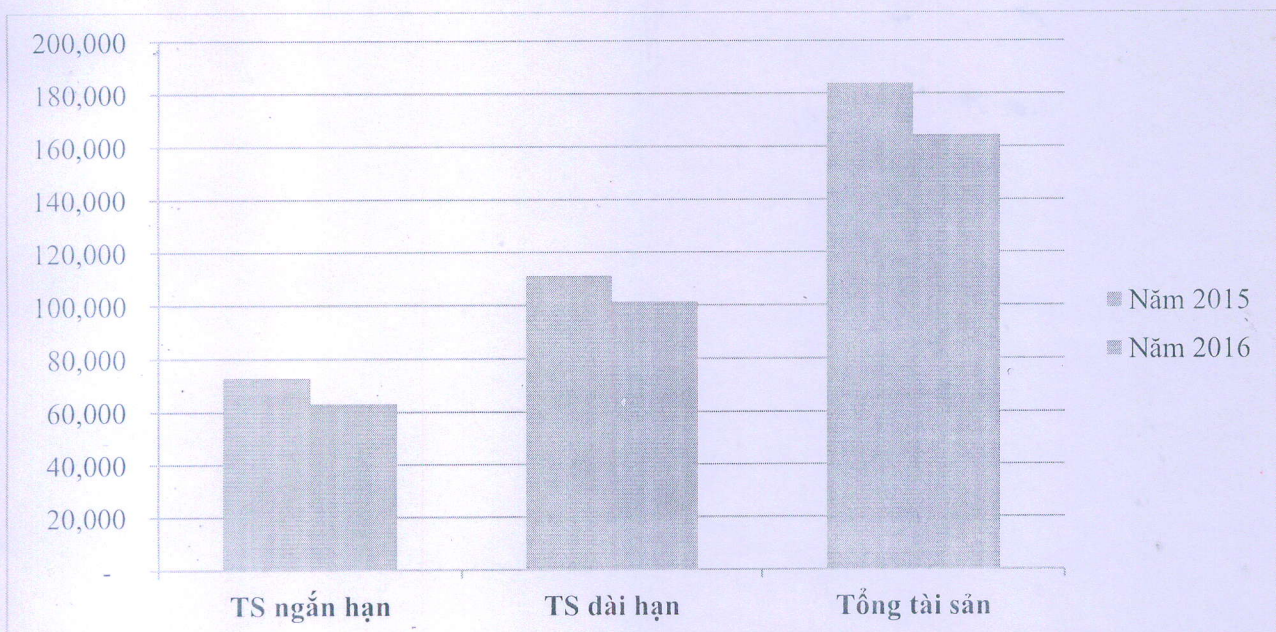
Trong năm Công ty có sự biến động về vốn cổ đông. Trong đó cổ phiếu của Công ty là: 12.000.000 cổ phiếu thường (*không có cổ phiếu ưu đãi*). Cổ phiếu đang được lưu hành là: 12.000.000 cổ phiếu.

#### 2. Tình hình tài chính:

##### a) Tình hình tài sản

Khoản mục	Năm 2015 (đồng)	Năm 2016 (đồng)	Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	72.900.595.950	63.094.995.047	-13,45%
Tài sản dài hạn	111.146.155.111	101.357.026.771	-8,81%
Tổng cộng tài sản	184.046.751.061	164.452.021.818	-10,65%

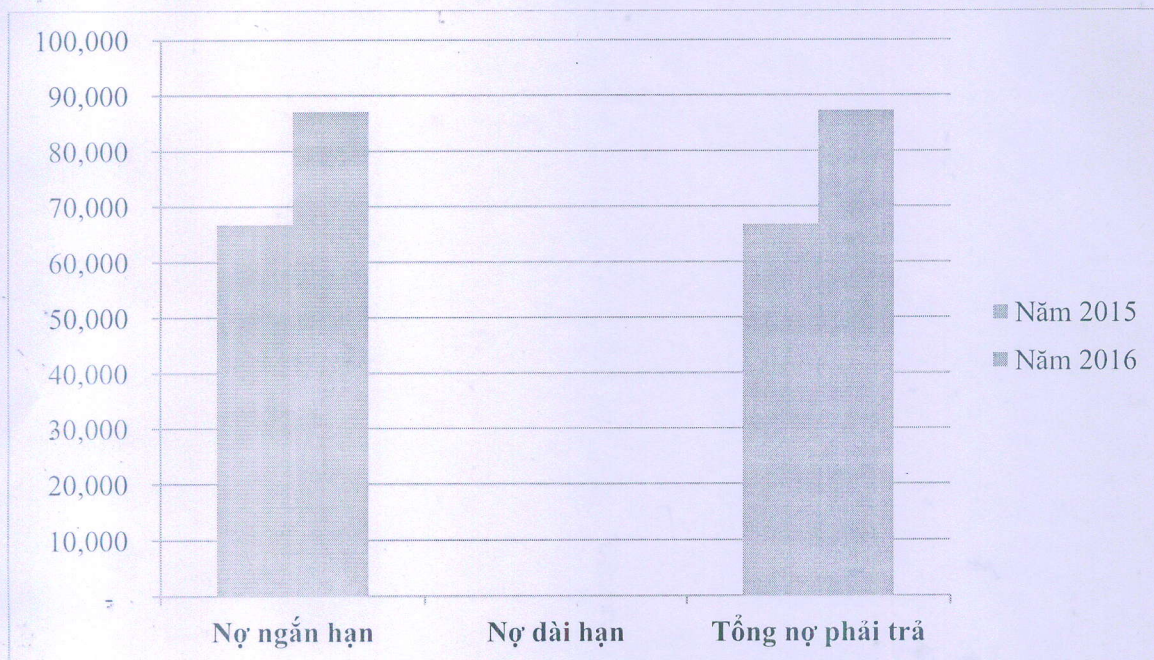
Năm 2016 tổng tài sản công ty giảm so với năm 2015 là 10,65%. Tổng tài sản đầu năm là 184,05 tỷ đồng trong đó tài sản ngắn hạn là 72,9 tỷ đồng, tài sản dài hạn là 111,2 tỷ đồng. Tổng tài sản cuối năm là 164,5 tỷ đồng trong đó tài sản ngắn hạn là 63,1 tỷ đồng, tài sản dài hạn là 101,4 tỷ đồng.



## b) Tình hình nợ phải trả

Khoản mục	Năm 2015 (đồng)	Năm 2016 (đồng)	Tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	66.680.765.873	87.094.393.645	30,61%
Nợ dài hạn	135.224.950	135.224.950	-
Tổng cộng nợ phải trả	66.815.990.823	87.229.618.595	30,55%

Năm 2016 tổng nợ phải trả công ty tăng so với năm 2015 là 30,61%. Nợ phải trả đầu năm là 66,8 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn là 66,7 tỷ đồng, nợ dài hạn là 0,1 tỷ đồng. Nợ phải trả cuối năm là 87,2 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn là 87,1 tỷ đồng, nợ dài hạn là 0,1 tỷ đồng.



## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2016, Ban Giám đốc công ty đã xác định được những khó khăn và thách thức của nền kinh tế nên đã thực hiện sàng lọc và cắt giảm tối đa chi phí. Đồng thời, Ban giám đốc cũng đã xây dựng các kế hoạch kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Mục tiêu của Công ty là huy động vốn và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty, thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho cổ đông, đóng góp cho Ngân sách nhà nước và phát triển công ty ngày càng lớn mạnh.

Triển khai kế hoạch nghiên cứu tái cấu trúc doanh nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển Công ty, áp dụng phương thức quản trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cải thiện các quy trình vận hành của Công ty.

Thực hiện quá trình thay đổi để hiện đại hóa hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng và năng lực quản lý, tiến hành các chương trình phát triển và học tập cụ thể, sát với yêu cầu đề trang bị cho Cán bộ công nhân viên các kỹ năng, năng lực và kinh nghiệm cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ và những thách thức trong việc phát triển kinh doanh;

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng. Hình thành và hoàn thiện các chính sách để phát triển nguồn nhân lực giỏi chuyên môn, gắn bó với doanh nghiệp, có trách nhiệm với khách hàng và với cổ đông của Công ty.

Tích cực xây dựng và mở rộng mối quan hệ hợp tác bình đẳng, hiệu quả với các đối tác cho sự phát triển của Công ty.

Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ với các cổ đông hiện hữu của Công ty. Có định hướng tìm cổ đông chiến lược là doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước có kiến thức, kinh nghiệm về ngành nghề liên quan, có khả năng hỗ trợ về chuyên môn, về tài chính, về quản trị doanh nghiệp... đóng góp hiệu quả vào việc mang lại giá trị tăng thêm đối với hoạt động của Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện các chính sách và quy trình phục vụ, quy trình chăm sóc đối với khách hàng sử dụng dịch vụ của Công ty. Xây dựng phong cách phục vụ thân thiện, chuyên nghiệp, phấn đấu để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng và trở thành một công ty có được sự lựa chọn cao từ khách hàng.



### 5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

- “Thực hiện Quyết định số 15/2013/QĐ-HĐQT ngày 15/12/2013 của Hội đồng quản trị Công ty, Công ty đang tạm thời không ghi nhận chi phí lãi vay đối với các khoản vay ngắn hạn, dài hạn của các Ngân hàng để chờ quyết định của Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay. Số chi phí lãi vay ước tính phát sinh trong năm 2015 chưa được Công ty ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2016 là 3.782.006.412 đồng. Giá trị chi phí lãi vay Công ty chưa thực hiện ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ các năm trước đến thời điểm 31/12/2016 là 20.427.784.062 đồng”.

**Giải trình:** Công ty chúng tôi đã thực hiện đàm phán với Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay của các khoản vay ngắn hạn, dài hạn. Theo đó, khi Công ty thực hiện trả hết các khoản nợ thì Ngân hàng sẽ thực hiện miễn toàn bộ lãi suất cho Công ty. Tuy nhiên, phía Ngân hàng chưa có quyết định cụ thể. Do đó chúng tôi tạm thời chưa ghi nhận chi phí lãi vay đối với các khoản vay này.

- Tại thời điểm 31/12/2015, Công ty chưa thực hiện việc đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả. Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận công nợ cho các đối tượng công nợ phải thu, phải trả của Công ty. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi vẫn chưa nhận được phản hồi về các thư xác nhận đã gửi.

**Giải trình:** Do công ty có nhiều khách hàng và nhà cung cấp là cá nhân, vì vậy việc đối chiếu công nợ theo yêu cầu của kiểm toán gặp khó khăn. Công ty vẫn đang tiếp tục tiến hành đối chiếu công nợ với nhà cung cấp và đối chiếu và thu hồi công nợ với khách hàng.

- Công ty chưa chi tiết được đối tượng công nợ của khoản chi phí lãi vay phải trả, số tiền : 1.821.986.761 đồng.

**Giải trình:** Đây là khoản chi phí lãi vay của các khoản vay ngắn hạn, dài hạn của các Ngân hàng và đã nằm trong số lãi vay lũy kế kể trên. Tuy nhiên, do đang trong quá trình thỏa thuận với các Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay nên Công ty chưa thực hiện xác nhận chi tiết công nợ các khoản chi phí lãi vay phải trả với ngân hàng.

- Căn cứ biên bản làm việc giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (“SHB”) ngày 15 tháng 04 năm 2016, hai bên đã thống nhất về phương án Công ty thực hiện trả nợ vay ngân hàng bằng việc xử lý toàn bộ tài sản để trả nợ. Trong biên bản làm việc ngày 15 tháng 04 năm 2016 không đưa ra thông tin về số dư khoản vay tại SHB của Công ty cũng như việc SHB có tiếp tục tính lãi vay đối với khoản vay của Công ty hay không. Ngoài biên bản làm việc ngày 15 tháng 04 năm 2016, chúng tôi cũng không được cung cấp bất cứ tài liệu nào khác liên quan đến việc thực hiện phương án đã nêu trong biên bản này. Vì vậy chúng tôi không có đủ căn cứ để xác minh tính đúng đắn của các khoản vay của SHB tại thời điểm 31/12/2016 đang phản ánh trên chỉ tiêu Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (Số tiền : 18.705.827.488 đồng) cũng như việc có cần thiết phải



ghi nhận thêm chi phí lãi vay đối với khoản vay này vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm 2016 hay không.

**Giải trình:** Chúng tôi đang trong quá trình đàm phán với Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay.

- Trong năm 2016, Công ty thực hiện cho bà Phạm Thị Huế - Thủ quỹ của Công ty vay số tiền 6.000.000.000 đồng theo các hợp đồng vay số 2701/2016/HĐVV ngày 27/01/2016, số tiền 3.000.000.000 đồng và hợp đồng vay số 2603/2016/HĐVV ngày 26/03/2016, số tiền 3.000.000.000 đồng. Các hợp đồng vay này đều không được tính lãi. Với các bằng chứng kiểm toán thu thập được chúng tôi không thể đánh giá được khả năng thu hồi các khoản vay này của Công ty.

**Giải trình:** Khoản vay trên đã được Chúng tôi thực hiện thu hồi vào ngày 03/01/2017.

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

### a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

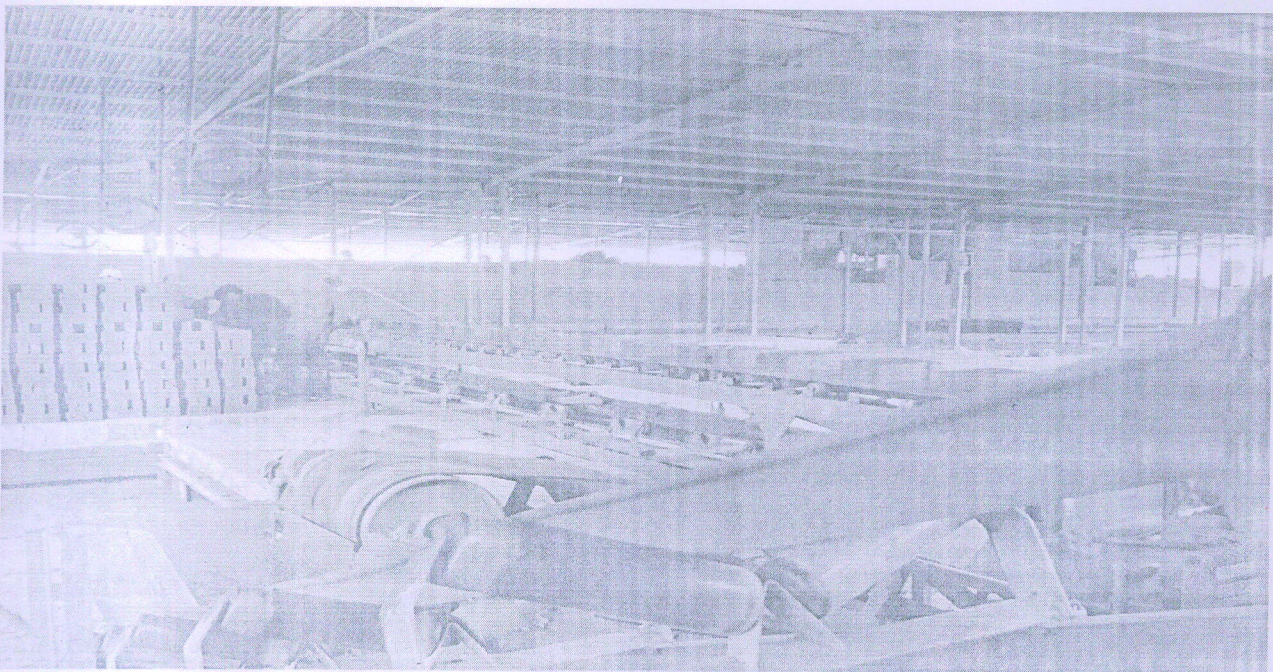
Các chỉ tiêu môi trường và trách nhiệm về môi trường luôn được đảm bảo và ưu tiên trong việc phát triển bền vững của công ty.

### b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

KHL coi con người là cội nguồn của sức mạnh, công ty luôn chú trọng đến chế độ, chính sách để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người lao động.

### c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

Công ty có trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, tích cực tham gia đóng góp các quỹ của địa phương.



#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do khủng hoảng về kinh tế, trong cạnh tranh thị trường với các đơn vị cùng ngành cũng như những bất ổn trong giá nguyên liệu đầu vào nhưng năm 2016 Công ty vẫn duy trì được năng lực sản xuất, thu nhập của người lao động vẫn được đảm bảo.

##### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

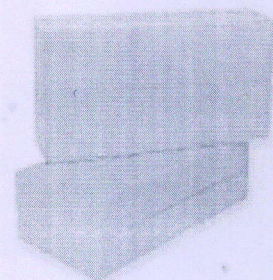
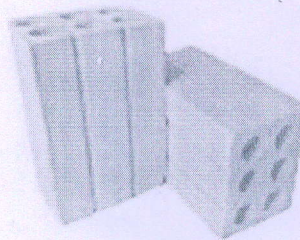
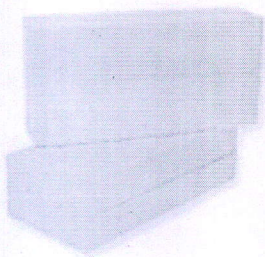
Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, Ban Giám đốc đã từng bước thực hiện được các nội dung chỉ đạo của Nghị quyết HĐQT. Trong điều hành sản xuất kinh doanh đã cắt giảm và nắm bắt được các khoản chi phí không hợp lý nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

##### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Mục tiêu quan trọng trong năm 2017 là duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Một số định hướng kinh doanh năm 2017 là:

- Duy trì ổn định các loại sản phẩm căn bản.
- Mục tiêu thị trường vẫn là tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh phía Bắc, trong đó khu vực thành thị được Công ty quan tâm phát triển các loại sản phẩm mỏng có giá trị cao, khu vực nông thôn sẽ là các sản phẩm có giá trị thấp hơn phù hợp với mục đích sử dụng và đời sống từng vùng.
- Mục tiêu kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016 (đồng)	Kế hoạch năm 2017 (đồng)	Tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	19.529.619.800	70.000.000.000	358,43%
2	Lợi nhuận trước thuế	-40.008.357.015	8.000.000.000	-
3	Lợi nhuận sau thuế	-40.008.357.015	8.000.000.000	-



## V. Quản trị công ty:

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên.
- Đối với thành viên điều hành: Hàng ngày giải quyết các vấn đề phát sinh của Công ty.
- Đối với các thành viên không điều hành, hàng quý HĐQT, ban kiểm soát họp thông qua và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, lên kế hoạch cho các quý tiếp theo.
- Những thay đổi của thành viên HĐQT trong năm:

Ngày 17/03/2016, Bà Nguyễn Thị Thanh Vân xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT công ty.

Ngày 21/04/2016, Bà Phạm Thị Hình xin từ nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT công ty. ĐHCĐ thường niên 2016 đã bầu ông Phạm Xuân Ái và ông Trần Kiên Cường làm thành viên HĐQT công ty kể từ ngày 21/04/2016.

Ngày 26/04/2016, HĐQT đã họp và bầu ông Phạm Xuân Ái làm chủ tịch HĐQT.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Phạm Xuân Ái	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT	0	0
3	Trần Anh Tú	Thành viên HĐQT	12.000	0,1
4	Tạ Quang Mạnh	Thành viên HĐQT	0	0
5	Trần Kiên Cường	Thành viên HĐQT	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Chưa có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2016 HĐQT đã thường xuyên theo sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để chỉ đạo kịp thời, linh hoạt, đồng thời đưa ra các phương hướng hoạt động, giải quyết những khó khăn, tồn tại, cụ thể:

- ❖ Xem xét, đánh giá hoạt động kinh doanh của từng tháng, quý từ đó đưa ra kế hoạch cụ thể cho các tháng, quý tiếp theo tới từng phân xưởng, phòng ban.
- ❖ Chỉ đạo, rà soát các cơ chế, chính sách để sửa đổi bổ sung cho phù hợp.
- ❖ Chỉ đạo ban điều hành sắp xếp tinh giảm bộ máy, nâng cao năng lực hoạt động.

Các cuộc họp của HĐQT trong năm:

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	2101/2016/NQ-HĐQT/KHL	21/01/2016	Phiên họp định kỳ Quý I/2016
2	0804/2016/NQ-HĐQT/KHL	08/04/2016	Phiên họp định kỳ Quý II/2016
3	07/2016/NQ-HĐQT/KHL	14/04/2016	Đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020
4	10/2016/NQ-HĐQT/KHL	26/04/2016	Bầu ông Phạm Xuân Ái giữ chức danh chủ tịch HĐQT
5	1404/2016/NQ-HĐQT/KHL	14/07/2016	Phiên họp định kỳ Quý III/2016
6	1210/2016/NQ-HĐQT/KHL	12/10/2016	Phiên họp định kỳ Quý IV/2016

*d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành*

Thành viên HĐQT không điều hành giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với các hoạt động của HĐQT, nhằm đảm bảo HĐQT hoạt động theo đúng pháp luật, điều lệ công ty, phù hợp với các trụ chương, chính sách của công ty.

*e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có*

## 2. Ban Kiểm soát

*a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát*

- Những thay đổi của Ban kiểm soát trong năm: Tại ĐHĐCĐ thường niên 2016, miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với bà Đặng Thị Tuyết Mai theo nguyện vọng cá nhân và bầu ông Nguyễn Đình Trường làm thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 21/04/2016.

## Danh sách thành viên Ban kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Lâm Hoàng Giang	Trưởng Ban kiểm soát	0	0
2	Trần Thị Thắm	Thành viên BKS	0	0
3	Nguyễn Đình Trường	Thành viên BKS	0	0

*b) Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Ban kiểm soát kiểm tra toàn diện các hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty và có báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên.

Các thành viên của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ phân công theo bảng phân công nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát và quy định của pháp luật. Định kỳ, Ban kiểm soát họp 6 tháng một lần, ngoài ra có những cuộc họp bất thường theo yêu cầu của công tác kiểm soát các hoạt động của công ty khi có kiến nghị của cổ đông hoặc có các dấu hiệu bất thường. Để tăng cường hiệu quả trong công tác kiểm soát công ty hàng quý tại phiên họp thường kỳ của HĐQT có báo cáo đánh giá công tác kiểm soát của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát. Khi Ban Kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì Ban điều hành đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát***a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*

Kết quả kinh doanh năm 2016 của Công ty chưa đạt được kế hoạch đề ra nên HĐQT, Ban kiểm soát đề nghị không nhận thù lao năm 2016.

*b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có*

*d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:* Trong năm qua, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, những quyết sách kịp thời, đúng đắn, đã mang lại hiệu quả nhất định cho công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

Xin tham khảo tài liệu đính kèm.

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 04 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN  
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG HƯNG LONG**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**PHẠM XUÂN ÁI**

